

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HSST.

Ngày: 25 – 04 – 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q - TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí Mạnh**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Vũ Công Soạn**.

2. Bà **Đỗ Thị Kim Chính**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Huy Cường** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Dương Văn Phúc** - Kiểm sát viên.

Ngày 25/04/2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Q mở phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đình T** (tên gọi khác Không), sinh ngày 18/10/1967 tại thành phố Hải Phòng. Nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Số 18 ngõ 6, phố Chi Lăng, phường TL, Quận HB, Tp. Hải Phòng. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 07/10. Nghề nghiệp: Không. Họ tên bố: Vũ Đình D. Họ tên mẹ: Cao Thị T. Gia đình bị cáo có ba anh em, bị cáo là con thứ lớn. Vợ: Vũ Thị Bích H, sinh năm 1970. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/10/2018, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Q. Có mặt tại phiên Tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

***Người làm chứng:**

+ Anh **Đình TA**. Sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Khu 1, phường Q, Tx. Q, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 21/10/2018, tại 6 khu 1, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Đội cảnh sát điều tra về kinh tế, ma túy công an thị xã Q bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của Vũ Đình T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - JUPITER, Biển kiểm soát: 16R6 - 3920 có 01(một) túi nilon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kẹp, bên trong mỗi túi nilon đều chứa các chất tinh thể màu trắng dạng cục. T khai là ma túy “đá” mua của một người phụ nữ không quen biết tại thành phố Hải Phòng với số tiền là 300.000đ, mục đích sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra thu giữ số ma túy trên và thu giữ của T một xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - JUPITER biển kiểm soát 16R6 - 3920.

Tại cơ quan điều tra T khai ngoài số ma túy vừa bị thu giữ T còn số ma túy đang cất giấu tại nhà Đình TA ở khu 1, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nhà Đình TA ở khu 1, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Thu giữ tại sàn nhà trong phòng ngủ của Đình TA có 01 nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá và 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, dạng cục được đặt trên một hộp thuốc lá bằng kim loại nhãn hiệu 555. Bên trong hộp thuốc lá có 01 túi nilon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kẹp chứa 11 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói giấy bạc đều chứa các chất bột màu trắng dạng cục.

- Thu giữ tại kệ ti vi trong phòng ngủ có 01 hộp giấy hình vuông bên trong có 01 cân tiểu li và 01 lọ nhựa có nắp màu hồng, bên trong lọ nhựa có 01 túi nilon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kẹp chứa chất tinh thể màu trắng, dạng cục.

- Thu giữ tại phía dưới gầm kệ ti vi trong phòng ngủ có 01 túi nilon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kẹp bên trong có 11 túi nilon nhỏ màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kẹp chứa chất tinh thể màu trắng, dạng cục.

- Bản kết luận giám định số: 669/GĐMT ngày 23/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy của Vũ Đình T, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,468 gam.

- Bản kết luận giám định số: 670/GĐMT ngày 25/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M26 là ma túy của Vũ Đình T, trong đó:

- Mẫu vật ký hiệu M1, từ M4 đến M15 gửi giám định là ma túy; loại Heroine, tổng khối lượng 1,309 gam (*Một phẩy ba không chín gam*).

- Mẫu vật ký hiệu M3, từ M16 đến M26 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, tổng khối lượng 11,64 gam (*Mười một phẩy sáu tư gam*).

- Yêu cầu giám định mẫu vật M2 có khối lượng 1,647 gam (*Một phẩy sáu bốn bảy gam*) vượt khả năng chuyên môn của giám định viên phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Ninh. Nên đã trưng cầu giám định Viện khoa học hình sự Bộ Công An.

- Tại kết luận giám định số: 6630/C09-TT2, ngày 01/12/2018 và số 6991/C09-TT2, ngày 20/12/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công An kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M2 của Vũ Đình T, có hàm lượng Methamphetamine là 0,06% đã quy đổi khối lượng Methamphetamine trong mẫu 1,647 gam bị thu giữ có 0,098 gam (*không phẩy không chín tám gam*).

Tại Cơ quan công an Vũ Đình T khai nhận: Ngày 20/10/2018, T có đi cùng với Nhã (không rõ tên tuổi địa chỉ) đến nhà TA chơi và cất dấu toàn bộ số ma túy trong phòng ngủ của Đình TA. Sau khi bị bắt quả tang T đã khai nhận và mô tả toàn bộ số chỗ để ma túy để Cơ quan điều tra khám xét và thu giữ tại nhà Đình TA. Ban đầu T khai toàn bộ số ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang khám xét tại nhà Đình TA là của T, trước đó T mua ở khu vực đường tàu thuộc địa phận thành phố Hải Phòng với giá 2.600.000đ. Xét thấy lời khai ban đầu của T phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám xét, thu giữ vật chứng, kết luận giám định về ma túy. Nhưng đến nay, T thay đổi toàn bộ lời khai, quanh co chối tội, khai rằng toàn bộ số ma túy là của N chứ không phải của T.

- Bản cáo trạng số: 13/CT-VKSQY ngày 08/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố bị cáo Vũ Đình T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm n khoản 2 Điều 249- Bộ Luật hình sự.

- Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q giữ quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Vũ Đình T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị tuyên bố bị cáo Vũ Đình T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: Điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51- Bộ Luật hình sự.

- Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Vũ Đình T từ 05 đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21.10.2018.

*Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 - Bộ Luật hình sự; Điều 106 - Bộ Luật tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu, cho tiêu hủy: Mẫu vật trong phong bì niêm phong số: 669/GĐMT, ngày 23/10/2018 và: 670/GĐMT (số 01) ngày 25/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh và mẫu vật trong phong bì niêm phong số: 6691/C09(TT2) của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công An hoàn lại sau giám định; 01 cân tiểu li điện tử; 01 nỏ bằng thủy tinh để sử dụng ma túy đá.

- Phần tranh luận:

Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên Tòa; Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ: Nội dung cũng như các chứng cứ của vụ án và tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thể hiện rõ như sau: Bản thân Vũ Đình T nghiện ma túy từ khoảng năm 2000 đến nay. Ngày 21/10/2018 T đi xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA - JUPITER, Biển kiểm soát 16R6 - 3920 từ nhà thuộc thành phố Hải Phòng sang nhà Đình TA thuộc khu 1, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh với mục đích sửa chữa điện tử. Tại nhà Đình TA T có bỏ số ma túy đã mua ở thành phố Hải Phòng với giá 2.600.000đ của người phụ nữ không quen biết ra để sử dụng. Sau đó khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 21/10/2018 T điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 16R6 - 3920 để đi ra ngoài và T cầm trong lòng bàn tay trái 01(một) túi nilon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kẹp, bên trong mỗi túi nilon đều chứa các chất tinh thể màu trắng dạng cục thì bị Đội cảnh sát điều tra về kinh tế, ma túy công an thị xã Q bắt quả tang, thu giữ số ma túy trên.

T khai nhận ngoài số ma túy trên mà Cơ quan công an bắt quả tang, T khai còn số ma túy đang cất giấu tại nhà Đình TA ở khu 1, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nhà Đình TA ở khu 1, phường Q, thị xã Q và thu giữ.

- Thu giữ tại sân nhà trong phòng ngủ của Đình TA có 01 nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá và 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, dạng cục được đặt trên một hộp thuốc lá bằng kim loại nhãn hiệu 555. Bên trong hộp thuốc lá có 01 túi nilon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kẹp chứa 11 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói giấy bạc đều chứa các chất bột màu trắng dạng cục.

- Thu giữ tại kệ ti vi trong phòng ngủ có 01 hộp giấy hình vuông bên trong có 01 cân tiểu li và 01 lọ bằng nhựa có nắp màu hồng, bên trong lọ nhựa có 01 túi nilon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kẹp chứa chất tinh thể màu trắng, dạng cục.

- Thu giữ tại phía dưới gầm kệ ti vi trong phòng ngủ có 01 túi nilon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kẹp bên trong có 11 túi nilon nhỏ màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kẹp chứa chất tinh thể màu trắng, dạng cục.

Quá trình điều tra tại Cơ quan điều tra ban đầu bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Nhưng sau đó T thay đổi lời khai cho rằng toàn bộ số ma túy tại nhà Đinh TA là của đối tượng nữ tên Nhã gửi cho T, nhưng không chứng minh được. Tại phiên tòa bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của người làm chứng là anh Đinh TA có lời khai thể hiện: Ngày 20/10/2018, T cùng Nhã đến nhà TA chơi và có gửi lại nhà TA một chiếc hộp và nói sẽ quay lại lấy sau. Đến 12 giờ ngày 21/10/2018, khi TA đang ngồi sửa chữa loa đài tại phòng khách của nhà mình tại khu 1, phường Q, thị xã Q thì bị cáo T đến và đi vào phòng ngủ nhà TA theo lối cửa sau, T làm gì ở trong phòng thì TA không biết. Một lúc sau, T gọi TA vào và lấy cho TA 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa ma túy đá. TA lấy ma túy đá mà T cho ra sử dụng rồi đi ra phòng khách. Một lúc sau, TA quay lại phòng ngủ của mình thì không thấy T đâu nữa, chỉ thấy dưới sàn phòng ngủ vẫn còn ma túy mà T sử dụng trước đó. Đến 17 giờ 45 phút cùng ngày, Công an thị xã Q dẫn giải T đến khám xét nhà TA, T chỉ ra từng vị trí mà T cất giấu ma túy và Cơ quan điều tra thu giữ toàn bộ số ma túy nói trên. Việc T cất giấu ma túy tại nhà mình, TA không hề biết. (bút lục: 112 -120).

[4] Người chứng kiến , ông Lê Kim Miêu, anh Nguyễn Văn Bền trực tiếp chứng kiến lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 01 túi nilon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu còn lại có khóa kẹp bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, dạng cục và nghe thấy T khai nhận đó là ma túy đá mua được của một người phụ nữ không quen biết tại thành phố Hải Phòng với số tiền là 300.000 đồng, để sử dụng cho bản thân, sau đó Công an đã niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật (bút lục: 06 - 07, 126-135).

- Người chứng kiến việc khám xét là ông Đinh Hồng Minh và ông Bùi Ngọc Oanh, trực tiếp chứng kiến Cơ quan Công an khám xét thu giữ số ma túy mà T cất giấu trong nhà Đinh TA, sau đó Công an đã niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật (bút lục: 136 - 145).

[5] Tại biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an phường Yên Hải, thị xã Q lập 14 giờ 35 phút ngày 21/10/2018, thể hiện: Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 21/10/2018, tại khu 1, phường Q, thị xã Q, Vũ Đình T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, BKS: 16R6 – 3920 thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội

phạm về kinh tế, ma túy Công an thị xã Q trong khi làm nhiệm vụ, kiểm tra phát hiện và thu giữ trong nòng bàn tay trái của đối tượng có 01 túi nilon màu trắng được hàn kín ba đầu, một đầu có khóa kẹp trong đó có chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục, T khai là ma túy đá mà trước đó đã mua của một người phụ nữ không quen biết tại thành phố Hải Phòng với số tiền là 300.000đ. (bút lục: 06 - 07).

[6] Kết luận giám định:

- Bản kết luận giám định số 669/GĐMT ngày 23/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy của Vũ Đình T, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,468 gam.

- Bản kết luận giám định số 670/GĐMT ngày 25/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M26 là ma túy của Vũ Đình T, trong đó:

- Mẫu vật ký hiệu M1, từ M4 đến M15 gửi giám định là ma túy; loại Heroine, tổng khối lượng 1,309 gam (*Một phẩy ba không chín gam*).

Mẫu vật ký hiệu M3, từ M16 đến M26 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine, tổng khối lượng 11,64 gam (*mười một phẩy sáu tư gam*).

- Yêu cầu giám định mẫu vật M2 có khối lượng 1,647 gam (*Một phẩy sáu bốn bảy gam*) vượt khả năng chuyên môn của giám định viên phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Ninh. Nên đã trưng cầu giám định Viện khoa học hình sự Bộ Công An và tại kết luận giám định số 6630/C09-TT2, ngày 01/12/2018 và số 6991/C09-TT2, ngày 20/12/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công An kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M2 của Vũ Đình T, có hàm lượng Methamphetamine là 0,06% đã quy đổi khối lượng Methamphetamine trong mẫu 1,647 gam bị thu giữ có 0,098 gam (*không phẩy không chín tám gam*).

Như vậy căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trước Tòa, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 21/10/2018 tại khu 1, phường Yên Giang, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Đình T có hành vi tàng trữ trái phép 12,206gam (*Mười hai phẩy hai không sáu gam*) ma túy, loại Methamphetamine và 1,309 gam (*Một phẩy ba không chín gam*) chất ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Khám xét thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm n, khoản 2, Điều 249 Bộ Luật hình sự. Như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn khách quan, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Ma túy là một loại độc dược rất nguy hiểm, nó tàn phá, hủy hoại sức khỏe, nhân cách và tính mạng con người, làm lây truyền các căn bệnh hiểm nghèo và là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng tới trật tự trị an xã hội. Vì vậy, Nhà nước quy định độc quyền quản lý chất ma túy, bất cứ ai vi phạm sẽ bị pháp luật nghiêm trị.

Vũ Đình T là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma túy và điều cấm của pháp luật. Nhưng do tu dưỡng, rèn luyện bản thân kém, bất chấp điều cấm của pháp luật nên đã tìm mua ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu bản thân. Hành vi của bị cáo không những vi phạm quy định của Nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo bị cáo trở thành người tốt.

[6] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Xét tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tiền án tiền sự chưa có, bố bị cáo được Nhà Nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3. Do đó, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 - Bộ Luật hình sự.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5, Điều 249 - Bộ Luật hình sự có thể phạt bị cáo một khoản tiền sung ngân sách Nhà nước. Nhưng xét bị cáo không nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Vật chứng vụ án Mẫu vật trong phong bì niêm phong số 669/GĐMT, ngày 23/10/2018 và 670/GĐMT (số 01) ngày 25/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh và mẫu vật trong phong bì niêm phong số 6691/C09(TT2) của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công An hoàn lại sau giám định; 01 cân tiểu li điện tử, 01 nỏ bằng thủy tinh để sử dụng ma túy đá. Xét đây là chất Nhà nước cấm nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA- JUPITER biển kiểm soát 16R6 - 3920. Trong quá trình điều tra làm rõ không liên quan đến việc bị cáo phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị cáo nên không đề cập xử lý.

- Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus của bị cáo dùng để gọi điện thoại liên lạc với đối tượng tên Tũn để mua ma túy. Xét đây là công cụ cho việc phạm tội nên cần tịch thu, phát mại sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với đối tượng bán ma túy cho T Cơ quan điều tra chưa xác định được con người cụ thể nên không có cơ sở xử lý. Đối với Đình TA không biết T cất giấu ma túy tại nhà mình, nên không đồng phạm với T.

- Đối với đối tượng Nhã đi cùng với Vũ Đình T ngày 20/10/2018, Cơ quan điều tra chưa xác định được con người cụ thể. Cơ quan điều tra tục xác minh, đề nghị xử lý sau.

[9] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Đình T** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: Điểm n, khoản 2, Điều 249; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ Luật hình sự.

Xử phạt: Vũ Đình T **05 (năm) 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/10/2018.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 47 - Bộ Luật hình sự, Điều 106 - Bộ Luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu, cho tiêu hủy: Toàn bộ Mẫu vật trong phong bì niêm phong số: 669/GĐMT, ngày 23/10/2018 và số: 670/GĐMT (số 01) ngày 25/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh và Mẫu vật trong phong bì niêm phong số: 6691/C09(TT2) của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an hoàn lại sau giám định; 01 (Một) cân tiểu li điện tử, 01 (Một) nỏ bằng thủy tinh để sử dụng ma túy đá. *(Toàn bộ vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q và Công an thị xã Q ngày 18/3/2019).*

Áp dụng: Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 - Bộ Luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Đình T phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đã ký

Vũ Công Soạn Đỗ Thị Kim Chinh

Nguyễn Chí Mạnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tx. Q;
- Công an TX Q;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- T.H.A;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Mạnh

